

Số: /BC-BDT

Lào Cai, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO
Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022

Căn cứ Văn bản số 2125/STC-TTr ngày 04/10/2022 của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai V/v thực hiện báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022. Ban Dân tộc tỉnh báo cáo cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng

Thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt một số văn bản liên quan đến công tác THPT, CLP, tuyên truyền Chương trình THPT, CLP của đơn vị mình đến từng cán bộ, công chức, nhằm tăng cường hiểu biết pháp luật, nâng cao nhận thức, có những hành động, việc làm cụ thể tạo chuyển biến thực sự trong lề lối làm việc, cải cách hành chính và tăng cường THPT, CLP. Qua các buổi tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí cho cán bộ, công chức trong cơ quan.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện

Ban Dân tộc tỉnh tập trung tuyên truyền các văn bản liên quan đến THPT, CLP như các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị ... của các cấp, các ngành về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí... Đồng thời kết hợp chặt chẽ giữa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, đặc biệt là tư tưởng đạo đức của Người về vấn đề này, đưa việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công chức làm một trong những tiêu chí đánh giá để phân xếp loại cán bộ, công chức hàng tháng tại cơ quan; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền, thực hiện công khai minh bạch việc mua sắm tài sản và chi tiêu trong cơ quan.

3. Tình hình kết quả thực hiện các nhiệm vụ

Sau khi triển khai các cán bộ, đảng viên đã nhận thức rõ về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nghiêm túc thực hiện có hiệu quả chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THPT, CLP

- Tăng cường công tác tự kiểm tra công tác THPT, CLP ngay từ các phòng chuyên môn để đảm bảo THPT, CLP được thực hiện một cách nghiêm túc, phát huy tính dân chủ, tính nghiêm túc về THPT, CLP trong từng cán bộ công chức và từng phòng thuộc Ban.

- Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong công tác THTK, CLP, thực hiện tốt quy chế dân chủ, có hình thức khen thưởng phù hợp đối với người có công phát hiện những hành vi lãng phí.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

1. Kết quả thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể trong các lĩnh vực

a) THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Xây dựng kế hoạch công tác, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan. Các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được thẩm định nội dung và kinh phí đảm bảo theo quy định của Trung ương và UBND tỉnh đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng định mức chi tiêu hiện hành.

b) THTK, CLP trong lập, thẩm định phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước: Thực hiện đúng trình tự thủ tục và quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo theo quy định Luật Ngân sách Nhà nước. Lập dự toán kinh phí đảm bảo đúng trình tự thời gian, thẩm quyền theo phân cấp. Công tác quản lý kinh phí đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, thực hiện nội dung và kinh phí theo thuyết minh đã được phê duyệt.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm tài sản, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc

- Đơn vị đã thực hiện mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc đảm bảo đúng đối tượng, phục vụ thiết thực cho công việc, đúng định mức, chế độ quy định. Trong mua sắm luôn có kế hoạch cụ thể và được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt. Đơn vị đã ban hành quy chế quản lý, sử dụng phương tiện một cách có hiệu quả, đảm bảo tiết kiệm nhiên liệu.

- Sử dụng văn phòng phẩm, điện, điện thoại, nước sạch tiết kiệm, hiệu quả, không gây thất thoát lãng phí.

- Tổ chức hội nghị, tiếp khách, kỷ niệm những ngày lễ lớn... chỉ tổ chức khi thực sự cần thiết và theo đúng quy định phân cấp của UBND tỉnh Lào Cai, thực hiện tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện chi công tác phí đúng quy định, tiết kiệm: Cử cán bộ đi công tác theo yêu cầu của công việc; lồng ghép thực hiện nhiều nội dung trong một chuyến công tác; có báo cáo kết quả làm việc tại cơ sở được cử đi công tác sau chuyến công tác trở về.

- Trang bị máy vi tính và các thiết bị văn phòng khác đúng theo định mức, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác chuyên môn, yêu cầu nhiệm vụ được giao. Thực hiện đúng trình tự từ khâu đề xuất mua sắm, thẩm định giá, lựa chọn đơn vị cung cấp đúng theo quy định.

3. Thực hành tiết kiệm trong tổ chức bộ máy

Thực hiện quản lý tốt cán bộ, công chức sử dụng quỹ thời gian đúng quy định nhà nước, đảm bảo hiệu quả công việc.

- Thực hiện theo đúng Luật Lao động cũng như Luật Cán bộ, công chức về việc sử dụng, quản lý công chức, về thực hiện chấp hành nghiêm kỷ luật giờ làm việc, bảo đảm về chất lượng công việc, không vi phạm các quy định của Nhà nước;

- Thực hiện tốt nội quy cơ quan, thực hiện tốt quy chế làm việc của cơ quan; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng cán bộ, công chức; động viên cán bộ, công chức tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nhận thức chính trị, kiến thức quản lý để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

4. Cải cách hành chính trong giải quyết công việc

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong cơ quan, tăng cường việc sử dụng công nghệ thông tin điện tử của Ban trong hoạt động hàng ngày để giảm thiểu chi phí và thời gian trong xử lý công việc.

5. Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Ban Dân tộc đã sử dụng hợp lý, số tiền tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo điều hành của tỉnh, để tăng thu nhập cho cán bộ, chi kỷ niệm những ngày lễ lớn, sửa chữa thay thế một số trang thiết bị văn phòng...

III. Đánh giá chung

1. Đánh giá kết quả đạt được

Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong năm qua tại cơ quan đã có những chuyển biến tích cực. Trên cơ sở các Văn bản hướng dẫn thực hiện của Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh để xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện; thường xuyên đưa nội dung THPTK, CLP trong các cuộc họp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ công chức trong việc chấp hành và thực hiện THPTK, CLP có hiệu quả.

Do được tuyên truyền và phổ biến rộng rãi, CBCC đã có ý thức tiết kiệm trong mọi hoạt động tại cơ quan, sử dụng tiết kiệm và không gây lãng phí các tài sản được cấp phát, sử dụng đúng mục đích những tài sản công, góp phần tiết kiệm thêm ngân sách theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện có nhiều chuyển biến, thực hiện cải cách các thủ tục hành chính nhằm cắt giảm thủ tục không gây lãng phí về thời gian; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, từng bước nâng cao uy tín trong công tác quản lý nhà nước.

Đơn vị đã ban hành chương trình THPTK, CLP, trên cơ sở đó thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính mới; đặc biệt là thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chi tiêu trong cơ quan tạo điều kiện cho cán bộ, công chức giám sát, xây dựng phương án chi trả thu nhập, thực hiện tốt công tác công khai tài chính, góp phần cải tiến lề lối làm việc và cải cách hành chính.

2. Những tồn tại, hạn chế:

Do tính chất, nhiệm vụ được giao Ban Dân tộc là cơ quan thường xuyên phải đi công tác tại tuyến huyện, xã để nắm tình hình vùng đồng bào DTTS; bên cạnh đó là tình du lịch nên thường xuyên tiếp các đoàn công tác các tỉnh đến thăm quan, học tập vì vậy kinh phí cấp chi thường xuyên còn hạn chế chưa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Sở Tài chính xem xét, trình UBND tỉnh hàng năm cấp kinh phí thực hiện nhiệm vụ chính trị cho Ban Dân tộc tỉnh tổ chức đi thăm hỏi, động viên đồng bào các DTTS không may gặp khó khăn, thiên tai....

V. Phương hướng nhiệm vụ và các giải pháp

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan. Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức các phòng thực hiện thông qua việc rà soát, ban hành bổ sung các chương trình, kế hoạch cụ thể; xây dựng các định mức tiết kiệm cụ thể trong từng lĩnh vực quản lý để giao thành chỉ tiêu phấn đấu đồng thời gắn với cơ chế khen thưởng và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về THPT, CLP, vận động toàn thể CBCCC hưởng ứng mạnh mẽ chủ trương về THPT, CLP, phòng chống tham nhũng gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Tiếp tục thực hiện các quy định của Chính phủ, của tỉnh trong quản lý, điều hành nhiệm vụ kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2022. Tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng xe ô tô, chi phí hội họp, đi công tác, tiếp khách... Phấn đấu tiết kiệm kinh phí chi thường xuyên để tăng thu cho cán bộ công chức.

Ứng dụng rộng rãi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của cơ quan.

Triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh. Trong đó đề cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan và CBCCC trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, tạo sự công khai minh bạch trong công tác quản lý.

Tăng cường thực hiện quy chế dân chủ nâng cao vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022 của Ban Dân tộc tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Tài Chính;
- Lãnh đạo ban;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

Nông Đức Ngọc

**KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
NĂM 2022**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm trước	Kết quả năm báo cáo		Ghi chú
				Số liệu đến 30/9	Số liệu ước thực hiện đến 31/12	
1	2	3	5	6	7	8
I	Trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ					
1	Số văn bản quy định tiêu chuẩn, định mức mới được ban hành	văn bản				
2	Số văn bản quy định tiêu chuẩn, định mức được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	văn bản	2	2	2	
3	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	cuộc				
4	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	vụ				
5	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	triệu đồng				
II	Trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN)					
1	Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán NSNN	-				
1.1	Dự toán lập sai chế độ, sai đối tượng, sai tiêu chuẩn, định mức	triệu đồng				
1.2	Số tiền tiết kiệm dự toán chi thường xuyên theo chỉ đạo, điều hành của Chính phủ	triệu đồng				
1.3	Số tiền vi phạm đã xử lý, cắt giảm dự toán	triệu đồng				
1.4	Các nội dung khác					
2	Sử dụng và thanh quyết toán NSNN	-	198	116	152	
2.1	Tiết kiệm chi quản lý hành chính, gồm:	-	198	116	152	
	<i>Tiết kiệm văn phòng phẩm</i>	<i>triệu đồng</i>	20	10	14	

	<i>Tiết kiệm cước phí thông tin liên lạc</i>	<i>triệu đồng</i>	6	6	10	
	<i>Tiết kiệm sử dụng điện</i>	<i>triệu đồng</i>	18	10	14	
	<i>Tiết kiệm xăng, dầu</i>	<i>triệu đồng</i>	40	20	24	
	<i>Tiết kiệm nước sạch</i>	<i>triệu đồng</i>			4	
	<i>Tiết kiệm công tác phí</i>	<i>triệu đồng</i>	36	20	24	
	<i>Tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, hội thảo</i>	<i>triệu đồng</i>	16	10	14	
	<i>Tiết kiệm chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, kỷ niệm</i>	<i>triệu đồng</i>	32	30	34	
	<i>Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin, liên lạc</i>	<i>triệu đồng</i>	30	10	14	